TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:63/2022/HNGĐ-ST
Ngày 15- 4 -2022
V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1.Ông Phạm Văn Ninh

2. Bà Hà Thị Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thảo Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 31/2022/TLST-HNGĐ, ngày 25/02/2022 về việc: Tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 21/3/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2022/QĐST-HNGĐ ngày 06/4/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Vi Văn Ng**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang

- Bị đơn: Chị **Tướng Thị I**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

(Anh Ngay có đơn xin xét xử vắng mặt, chị Im vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn anh Vi Văn Ng trình bày: Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng anh lấy nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tứ Quận vào năm 2003 sau khi kết hôn vợ chồng anh chung sống cùng nhau tại Thôn K, xã T, cuộc sống vợ chồng hòa thuận, nguyên nhân mâu thuẫn từ năm 2015 do chị Im đi làm ăn xa tại Bắc Giang khi về vợ chồng thường xuyên cãi nhau cuộc sống chung không có hạnh phúc, chị Im đi làm xa nhà không quan tâm đến gia đình, hiện nay vợ chồng anh đã sống ly thân không còn yêu thương nhau, nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Tướng Thị I.

- Về con chung: Vợ chồng anh có 02 con chung là Vi Văn Thanh, sinh ngày 05/6/2013 và Vi Văn Tiền, sinh ngày 28/12/2016, anh đề nghị được nuôi hai con chung không yêu cầu chị Im cấp dưỡng nuôi con chung.

- Tài sản chung: Vợ chồng anh không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về vay nợ: Vợ chồng anh không nợ chung ai, không đề nghị giải quyết.

-Về án phí: Anh nhận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm

- Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn chị Tướng Thị I không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án. Tòa án tiến hành xác minh tại gia đình chị Im và tại địa phương thể hiện: Chị Tướng Thị I có hộ khẩu thường trú và thường xuyên sinh sống tại Thôn K, xã T, huyện Yên Sơn, hiện tại chị Im đi làm ăn xa thỉnh thoảng có về địa phương thăm gia đình, việc chị Im đi làm ở đâu và làm gì gia đình và địa phương không biết, chỉ biết đi làm công ty địa chỉ cụ thể không có, hiện tại chị Im cũng không khai báo tạm vắng và không cung cấp địa chỉ mới, hiện nay anh Ngay và chị Im không chung sống với nhau. Nay anh Ngay có đơn khởi kiện đề nghị ly hôn chị Im đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Anh Ngay có đơn xin xét xử vắng mặt trong đơn anh Ngay đề nghị được ly hôn với chị Im và đề nghị được nuôi con chung, không yêu cầu chị Im cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Tướng Thị I vắng mặt không có lý do.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Thẩm phán thực hiện đúng quy định của Điều 28, 48 Bộ luật Tố tụng Dân sự (BLTTDS), xác định đúng quan hệ tranh chấp, tư cách của người tham gia tố tụng; tiến hành tống đạt các văn bản cho đương sự, gửi cho Viện kiểm sát đúng thời hạn quy định.

Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng trình tự, thủ tục được quy định tại chương XIV của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Nguyên đơn thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự, các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của anh Vi Văn Ng; Xử cho anh Vi Văn Ng được ly hôn với chị Tướng Thị I.

Về con chung: Giao 02 con chung là là Vi Văn Thanh, sinh ngày 05/6/2013 và Vi Văn Tiền, sinh ngày 28/12/2016 cho anh Vi Văn Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Tướng Thị I không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

-Tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

Anh Vi Văn Ng phải chịu toàn bộ tiền án phí sơ thẩm ly hôn, được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Vi Văn Ng và chị Tướng Thị I có hộ khẩu thường trú và sinh sống tại Thôn K, xã T, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Anh Ngay có đơn khởi kiện đề nghị Toà án giải quyết ly hôn chị Tướng Thị I. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại các điều 28, 35 và điều 39 của BLTTDS.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Tướng Thị I không đến Tòa án để tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật, Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ, xác minh tại địa phương và gia đình cho thấy: Chị Tướng Thị I có hộ khẩu thường trú tại Thôn K, xã T, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Chị Im đi làm ăn xa, không khai báo tạm trú, tạm vắng, nhưng thỉnh thoảng chị Im vẫn về nhà, có mặt tại địa phương. Như vậy nguyên đơn anh Vi Văn Ng cung cấp chính xác địa chỉ của bị đơn chị Tướng Thị I, việc chị Im đi làm ăn xa không thông báo địa chỉ mới nên hiện tại nguyên đơn, gia đình và địa phương không rõ chị Im đang làm công việc gì, địa chỉ cụ thể ở đâu, mặc dù thỉnh thoảng chị Im vẫn về thăm gia đình. Tòa án đã tiến hành tống đạt văn bản tố tụng cho chị Im nhưng chị Im vắng nhà, anh Tướng Văn Hiếu là em trai chị Tướng Thị I (là người thân thích có đủ năng lực hành vi dân sự cùng nơi cư trú với chị Im) nhận thay và cam kết có trách nhiệm thông báo lại ngay cho chị Im nhưng chị Im vẫn không có mặt tại Tòa án, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của anh Vi Văn Ng. Đây được xem là trường hợp người bị kiện cố tình che giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ nên Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vi Văn Ng đăng ký kết hôn với chị Tướng Thị I tại Ủy ban nhân dân xã Tứ Quận, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang vào ngày 19/6/2015, trên cơ sở tự nguyện. Quan hệ hôn nhân giữa anh Ngay và chị Im là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống cùng nhau, trong quá trình chung sống anh Ngay khai vợ chồng anh phát sinh nhiều mâu thuẫn không hòa thuận trong gia đình, kể từ khi chị Im đi làm ăn xa tại Bắc Giang khi về vợ chồng thường xuyên cãi nhau, cuộc sống chung không có hạnh phúc, chị Im đi làm xa không quan tâm đến gia đình, hiện nay vợ chồng đã sống ly thân. Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị ly hôn với chị Tướng Thị I. Hội đồng xét xử nhận thấy, quan hệ hôn nhân giữa anh Ngay và chị Im không thể tồn tại một gia đình hạnh phúc, tiến bộ, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Vi Văn Ng. Xử cho anh Vi Văn Ng được ly hôn với chị Tướng Thị I là phù hợp quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Anh Ngay và chị Im có hai con chung là Vi Văn Thanh, sinh ngày 05/6/2013 và Vi Văn Tiền, sinh ngày 28/12/2016, hiện nay hai cháu đang ở với anh Ngay. Qua xác minh cho thấy hiện nay anh Ngay và chị Im đã không còn chung sống với nhau, chị Im đi làm ăn xa, thỉnh thoảng mới về thăm gia đình, hiện tại anh Ngay làm thuê tại Tuyên Quang, các con chung đều do anh Ngay trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, việc nuôi con do anh Ngay trực tiếp nuôi vì hai cháu còn nhỏ, mặt khác chị Im đi làm xa, nên giao hai con cho anh Ngay nuôi là phù hợp. Xét về điều kiện, hoàn cảnh để nuôi con chung Hội đồng xét xử thấy rằng, hiện nay chị Im vắng mặt tại địa phương, anh Ngay đang trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung. Nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu

của anh Ngay đề nghị nuôi con chung: Giao hai con chung là là Vi Văn Thanh, sinh ngày 05/6/2013 và Vi Văn Tiền, sinh ngày 28/12/2016 cho anh Vi Văn Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Im không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Nguyên đơn phải nộp án phí theo quy định của pháp luật là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)*.

Các đương sự được kháng cáo bản án theo quy định của Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự, các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Vi Văn Ng.

Xử: Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Vi Văn Ng được ly hôn với chị Tướng Thị I.

Về con chung: Giao hai con chung là là Vi Văn Thanh, sinh ngày 05/6/2013 và Vi Văn Tiền, sinh ngày 28/12/2016 cho anh Vi Văn Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Tướng Thị I không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2. Về án phí: Anh Vi Văn Ng phải nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số 0003939, ngày 25 tháng 02 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Anh Ngay đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Anh Vi Văn Ng và chị Tướng Thị I được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tuyên Quang;*
- *Chi cục THADS huyện Yên Sơn;*
- *VKSND tỉnh Tuyên Quang;*
- *VKSND huyện Yên Sơn;*
- *UBND xã Tứ Quận (nơi ĐKKH);*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu.*

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Phạm Văn Ninh - Hà Thị Vinh

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- UBND xã Tứ Quận (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Phạm Văn Ninh - Hà Thị Vinh

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- UBND xã Tứ Quận (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Ninh - Lê Hồng Việt

Nguyễn Thị Thu Hà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- UBND xã Đạo Viện (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Phạm Văn Ninh - Đặng Thị Huệ	**Nguyễn Thị Thu Hà**

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tuyên Quang; (Khi án có hiệu lực)*
- *Chi cục THADS huyện Yên Sơn;(nt)*
- *Viện kiểm sát ND tỉnh TQ;*
- *Viện kiểm sát ND huyện YS;*
- *UBND xã Phú Lâm (nơi ĐKKH);*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Nguyễn Quang Thắng - Đặng Thị Huệ	**Nguyễn Thị Thu Hà**

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tuyên Quang; (Khi án có hiệu lực)*
- *Chi cục THADS huyện Yên Sơn;(nt)*
- *Viện kiểm sát ND tỉnh TQ;*
- *Viện kiểm sát ND huyện YS;*
- *UBND xã Phú Lâm (nơi ĐKKH);*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tuyên Quang; (Khi án có hiệu lực)*
- *Chi cục THADS huyện Yên Sơn;(nt)*
- *Viện kiểm sát ND tỉnh TQ;*
- *Viện kiểm sát ND huyện YS;*
- *UBND xã Kim Phú;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Đặng Thị Huệ - Hoàng Đức Cảnh	**Nguyễn Thị Thu Hà**

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tuyên Quang; (Khi án có hiệu lực)*
- *Chi cục THADS huyện Yên Sơn;(nt)*
- *Viện kiểm sát ND tỉnh TQ;*
- *Viện kiểm sát ND huyện YS;*
- *UBND thị trấn Tân Bình;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đặng Thị Huệ - Hoàng Đức Cảnh	**Nguyễn Thị Thu Hà**